

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 14-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ngọc;

Ông Nguyễn Hữu Tĩnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên
Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/HSST-QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1956 tại xã T, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Trần Thị K (đều đã chết); có vợ Trần Thị M và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 26/3/2021 đến ngày 27/7/2021, hiện tại ngoại; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- Bị hại: Anh Đào Ngọc H, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, anh Đào Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 18 Y1-17xx mang theo chiếc gậy có một đầu gắn dao để đi mua hoa chuối về bán. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, anh H đi đến đường đê thuộc thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định thấy hai bên lề đường có trồng nhiều cây chuối nên đã dừng xe và

dùng gậy gấn dao cắt 01 chiếc hoa chuối. Khi đó, Trần Văn P đang làm ruộng cách khoảng 100m nhìn thấy anh H cắt hoa chuối của nhà mình nên quát “Sao anh lại cắt hoa chuối nhà tôi” nhưng anh H không nghe thấy nên vẫn cắt hoa chuối bỏ vào làn phía sau xe và đi về hướng thôn V, xã T. Cho rằng anh H cắt trộm hoa chuối, P chạy lên nhặt 02 viên gạch vỡ ở vệ đường, mỗi tay cầm 01 viên đứng đón cách xe mô tô anh H điều khiển khoảng 3m thì giơ tay trái ném ngang 01 nhát trúng vào phần trán bên phải làm anh H bị thương và ngã ra đường. Nghĩ mình đã bắt được trộm, P vứt viên gạch ở tay còn lại xuống đất rồi lao đến tháo hơi bánh trước xe mô tô của anh H, sau đó chạy về báo ông Trần Quốc V, sinh năm 1962 ở cùng thôn V về việc mình đã bắt được người trộm hoa chuối. Anh H đã gọi điện nhờ cháu là Trần Đăng Q, sinh năm 1990; trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam đến đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định và trình báo với Công an xã T, huyện L, tỉnh Nam Định.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an huyện Mỹ Lộc đã thực hiện việc khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc và thu giữ vật chứng liên quan để phục vụ công tác điều tra.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 83/21/TgT, ngày 26/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận đối với anh Đào Ngọc H:

1. Dấu hiệu tổn thương chính qua giám định và nghiên cứu hồ sơ, đối chiếu với Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế:

- 02 vết thương phần mềm vùng đầu và mổ kích thước trung bình, mỗi vết 02% x 2 vết = 04%;

- Vỡ lún xương sọ vùng trán đỉnh phải, đã mổ: 10%;

- Chảy máu phần màng mềm: 11%;

- Dập não: 21%;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39% (ba mươi chín phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích.

Sau khi thương tích của anh Đào Ngọc H được điều trị ổn định, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung. Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 151/21/TgT ngày 14/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định bổ sung:

Thương tích vùng đầu do vật cứng tác động làm chấn thương sọ não lún sọ, máu tụ ngoài màng cứng, dập não, chảy máu màng mềm trán đỉnh phải. Đã được xử trí: Phẫu thuật lấy máu tụ ngoài màng cứng, giải toả não, thuốc kháng sinh, giảm đau, an thần, bổ não, nâng cao thể trạng.

Kết quả chụp CT sọ não ngày 09/7/2021 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình: Mảnh khuyết sọ đỉnh trán phải, đường kính xấp xỉ 20mm.

Đối chiếu với Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ y tế.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là: 28% (hai mươi tám phần trăm).

Trong đó:

- Vết sẹo vùng trán – đỉnh tái dương: 01%;
- Vết sẹo vùng trán: $01\% \times 3 = 3\%$ (sẹo nhỏ vùng mắt);
- Khuyết sọ đường kính $\leq 20\text{mm}$: 18%;
- Chảy máu màng mềm vùng trán đỉnh điều trị không còn tổn thương trên chuẩn đoán hình ảnh: 08%;

Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của Đào Ngọc H là 28%.

Quá trình điều tra, Trần Văn P khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho anh Đào Ngọc H như trên. Việc gia đình P trồng chuối tại vệ đường đề là do tự phát để tăng gia sản xuất, không được chính quyền địa phương cho phép. Bản thân anh H không biết việc gia đình P trồng chuối mà nghĩ đó là chuối mọc hoang dại bên đường nên tự ý cắt hoa để mang về bán. Do không đủ căn cứ chứng minh việc anh H trộm cắp tài sản của gia đình P nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H và đã trao trả các tài sản hợp pháp của anh H.

Về trách nhiệm dân sự, P đã tác động nhờ gia đình thoả thuận bồi thường xong toàn bộ thương tích cho anh H số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với P.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-ML ngày 05/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại” và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là gia đình có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo P khai nhận bản thân không quen biết, không mâu thuẫn gì với bị hại nhưng vì nhiều lần hoa chuối của gia đình mình chưa ra quả thành buồng đã bị cắt mất nên bức tức và thiếu suy nghĩ dẫn đến vi phạm pháp luật; thương tích của bị hại được xác định tại bản kết luận giám định pháp y là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan; sau khi sự việc xảy ra, bản thân rất hối hận và lo sợ nên đã nhờ gia đình thăm hỏi, bồi thường cho bị hại. Bị hại anh Đào Ngọc H có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”; căn cứ áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm; tịch thu tiêu huỷ vật chứng đã thu giữ. Bản luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xác định về tội danh và điều luật như Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự và quyết định cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tạo điều kiện cho được tự sửa

chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, lời khai và kết quả nhận dạng của phía bị hại; kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra vụ án; bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/3/2021, tại đường đê thuộc thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định, Trần Văn P nhìn thấy anh Đào Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 18Y1-17xx dừng lại cắt 01 hoa chuối ở lề đường. Cho rằng anh H trộm cắp hoa chuối của gia đình mình, P từ dưới ruộng chạy lên nhặt hai tay hai viên gạch vỡ ở vệ đường, kích thước mỗi viên (12 x 10 x 6,5) cm rồi ném ngang viên gạch bên tay trái trúng vào trán phải anh H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28% (hai tám phần trăm). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 với tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn P là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (gạch vỡ) trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi của bị cáo không những gây bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng do bột phát, thiếu suy nghĩ nên đã dẫn đến sai lầm về ứng xử trong cuộc sống. Hành vi đó của bị cáo là vi phạm pháp luật Nhà nước, trái với đạo đức xã hội. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo

không có tiền án, tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 thuộc trường hợp “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo hiện tuổi cao, sức yếu. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét biện pháp giáo dục của Viện kiểm sát cũng như Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm tại cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có thể trở thành công dân tốt. Vì vậy, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Giữa gia đình bị cáo với bị hại đã tự thoả thuận xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 viên gạch vỡ dạng đất nung đã thu giữ được xác định là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ bị tịch thu tiêu huỷ. Chiếc hoa chuối thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án hiện đã bị khô, héo không có giá trị sử dụng nên cũng sẽ được tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án 14 tháng 9 năm 2021.

Giao bị cáo P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách; trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) viên gạch vỡ dạng đất nung cùng 01 (một) chiếc hoa chuối theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 09 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang